

**BIÊN BẢN****Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin**

- Tên công ty (tiếng Việt) **CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN.**
- Tên Công ty (tiếng Anh): **VINACOMIN -HA LAM COAL JOINT STOCK COMPANY.**
- Tên giao dịch: **VINACOMIN-HALAM COAL JOINT STOCK COMPANY.**
- Địa chỉ Trụ sở Công ty: Số 1, Phố Tân Lập, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
- Mã số doanh nghiệp: 5700101637;
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu: Ngày 01/02/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 25/11/2015.
- Thời gian tổ chức họp đại hội: Ngày 21 tháng 4 năm 2016,
- Địa điểm họp đại hội: Hội trường Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin. Địa chỉ: Số 1, Phố Tân Lập, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

**I. Thành phần tham dự Đại hội gồm:**

- 1- Ông: Nguyễn Văn Trịnh - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 2- Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.
- 3- Các thành viên Ban kiểm soát
- 4- Cổ đông và người đại diện được cổ đông ủy quyền.

Tổng số người tham dự Đại hội 72 người sở hữu và đại diện sở hữu cho 20 542 076 cổ phần, bằng 80,826 % số cổ phần có quyền biểu quyết của toàn Công ty.

**II. Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

- 1- Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Trịnh – Chủ tịch HĐQT Công ty
- 2- Thư ký: Ông Phạm Văn Tác – Đại diện cổ đông – Thư ký Công ty.

**III. Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội**

- 1- Ông Phạm Văn Phấn - Cổ đông - Trưởng phòng thanh tra- Pháp chế- Kiểm toán.
- 2- Ông Trịnh Xuân Khoa - Cổ đông – Thành viên Ban kiểm soát
- 3- Bà Nguyễn Thị Hué - Cổ đông – Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty

*Tỷ lệ biểu quyết*

Tán thành	Phản đối	Có ý kiến khác
100%	0%	0%

**III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**1- Ông Phạm Hồng Hạnh** - Thành viên HĐQT: Trình bày Chương trình và Quy chế Đại hội.

- Đại hội biểu quyết:

+ Tán thành thông qua Chương trình Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết

Tán thành	Phản đối	Có ý kiến khác
100%	0%	0%

+ Tán thành thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết

Tán thành	Phản đối	Có ý kiến khác
100%	0%	0%

**2- Ông Trần Mạnh Cường** - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin, trong đó bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

**a) Tóm tắt kết quả SXKD năm 2015 (một số chỉ tiêu chủ yếu)**

**Vốn kinh doanh**

Hiện nay Công ty có Vốn điều lệ là: 254.151.990.000 đồng (Hai trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Năm 2015 Công ty đã bảo toàn được vốn và phát triển nguồn vốn kinh doanh, đồng thời chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Tổng tài sản tại ngày 01/01/2015: 2.648.163.568.765 VND

+ Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2015: 3.200.404.610.625 VND

Trong đó: - Vốn chủ sở hữu: 258.323.560.099 VND

**Kết quả SXKD chủ yếu**

+ Than nguyên khai sản xuất: 2.180.114 tấn/2.150.000 tấn = 101,40%;

Trong đó: - Than hầm lò: 1.679.646 tấn/1.650.000 tấn = 101,80%;

- Than lộ thiên: 500.468 tấn/500.000 tấn = 100,09%;

+ Mét lò đào: 16.018 m/16.692 m = 95,96%;

Trong đó: - Mét lò CBSX: 14.008 m/14.700 m = 95,29%;

- Mét lò XDCB: 2.010 m/1.992 m = 100,90%;

+ Bốc xúc đất đá: 6.520.938 m<sup>3</sup>/6.450.000 m<sup>3</sup> = 101,09%;

+ Tiêu thụ: 2.058.880 tấn/2.020.000 tấn = 101,92%;

+ Doanh thu SX than: 2.187 tỷ đồng/2.224 tỷ đồng = 98,33%;

+ Lợi nhuận trước thuế: 39,647 tỷ đồng/33,320 tỷ đồng = 118,98%;

+ Lao động định mức: 4.120 người/4.487 người = 91,82%;

+ Tiền lương bq: 10,686 triệu đ/10,353 triệu đ/người/tháng = 103,21%.

### **Công tác quản lý**

Trên cơ sở Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Công ty đã tiến hành kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, đồng thời ban hành bổ sung các quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết thúc năm 2015, Công ty đã tiến hành kiểm điểm đánh giá trách nhiệm của Ban giám đốc điều hành và công tác quản trị chi phí đối với các phòng ban, công trường, phân xưởng; Trong đó: 100% các thành viên trong Ban giám đốc điều hành hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy tốt năng lực trong quá trình điều hành và sử lý công việc được phân công.

Triển khai áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý nhằm chủ động trong công tác điều hành; Tăng cường công tác khoán chi phí trong sản xuất và thi công xây lắp, tăng hiệu quả sử dụng các nguồn vốn. Triệt để tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, đề ra các giải pháp nhằm tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu, điện năng, chi phí quản lý hành chính; Tiết kiệm trong công tác ĐTXDCB, gia công chế biến và nâng cao phẩm cấp than; Tiết kiệm thông qua định biên và bố trí, sử dụng lao động một cách hợp lý...

### **Công tác ĐT-XDCB**

Năm 2015 đã tổ chức và triển khai hoàn thành xuất sắc kế hoạch đào lò XDCB, thực hiện được 2.010 mét/1.992 mét theo kế hoạch đầu tư năm 2015; Trong đó: Tự thực hiện 1.966,7 mét; Thuê ngoài: 43,3 mét;

\* Giá trị ĐTXDCB thực hiện: 770,529 tỷ đ/1.283,729 tỷ đ = 60,02%

Trong đó: + Xây lắp: 280,617 tỷ đ/435,344 tỷ đ = 64,45%

+ Thiết bị: 387,964 tỷ đ/801,993 tỷ đ = 48,37%

+ KTCB khác: 101,948 tỷ đ/46,392 tỷ đ = 219,75%

\* Một số hạng mục, công trình trọng điểm:

+ Công ty đã tổ chức thi công hoàn thiện các đường lò Trạm biến áp trung gian khu khai thác, lò xuyên vỉa thông gió mức -280I, lò thượng thông gió mức -255-:- - 280;

+ Tổ chức thi công các đường lò chuẩn bị lò chợ 7.2.1 vỉa 7 và đổ beton vỏ chống cố định một số hạng mục công trình như: Kho thuốc nổ, lò chứa nước đá giếng chính và Bunke số 1, số 2...

+ Gói thầu thi công xây dựng Xưởng sàng (4 tầng) đã thi công xây dựng xong tháng 8 năm 2015, hiện đang chuẩn bị để lắp đặt thiết bị...; Trạm phát điện Diesel dự phòng đã thi công xây dựng, lắp đặt xong và đưa công trình vào khai thác sử dụng từ tháng 9 năm 2015; Thi công xây dựng Xưởng sửa chữa cơ giới hóa tổng hợp đã hoàn thiện và tổ chức di chuyển PX Cơ khí cơ điện lên làm việc từ tháng 10 năm 2015.

### **b) Kế hoạch SXKD 2016 (một số chỉ tiêu chủ yếu)**

+ Than nguyên khai: 2.400.000 tấn;

Trong đó: - Than hầm lò: 2.025.000 tấn;

- Than lộ vỉa: 375.000 tấn;

+ Mét lò đào:	17.457 mét;
Trong đó: - Mét lò CBSX:	16.200 mét;
- Mét lò XDCB:	1.257 mét;
+ Bốc xúc đất đá:	4.500.000 m <sup>3</sup> ;
+ Tiêu thụ:	2.272.000 tấn;
+ Doanh thu SX than:	2.469 tỷ đồng;
+ Lợi nhuận trước thuế:	30,422 tỷ đồng;
+ Lao động định mức:	4.273 người;
+ Tiền lương bình quân:	10,667 triệu đồng/người/tháng.

### **Kế hoạch ĐT-XDCB**

Công ty tổ chức triển khai thực hiện đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 với tổng giá trị là: 1.287,783 tỷ đồng (Theo Thông báo số: 5486/TKV-ĐT, ngày 06/11/2015 của Tổng Giám đốc Tập đoàn).

Trong đó: - Xây lắp:	204,866 tỷ đồng
- Thiết bị:	1.036,116 tỷ đồng
- KTCB khác:	46,800 tỷ đồng

### **Các mục tiêu trọng điểm**

- Khu vực hầm lò và Dự án đầu tư khai thác phân dưới mức -50

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các đường lò XDCB; các đơn vị khai thác tập trung khai thác than đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản lượng và chất lượng than theo kế hoạch; chuyển diện sản xuất cho các đơn vị cho phù hợp để hoàn thành kế hoạch SX-KD năm 2016. Triển khai công tác chuẩn bị các điều kiện để phục vụ lắp đặt và tổ chức lắp đặt các thiết bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 7-2 via 7 công suất 1,2 triệu tấn/năm đưa lò chợ vào hoạt động từ tháng 10/2016.

- Khu vực lộ thiên

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiến hành sản xuất ngay từ đầu quý I/2016 tại khu II via 11 đúng quy định hiện hành; tập trung bốc xúc đất đá và khai thác than tại khu II via 11. Tiếp tục thực hiện các công trình phòng chống mưa bão năm 2016 đảm bảo an toàn cho sản xuất trên mặt bằng và dưới hầm lò trong mùa bão năm 2016.

- Các mục tiêu về quản lý, đổi mới công nghệ năm 2016

+ Đưa vào áp dụng và nhân rộng công nghệ chống neo và phun beton đối với các đường lò đá mềm và lò than bằng neo cáp; áp dụng các công nghệ khoan ép gia cố các đường lò than bằng hóa chất;

+ Đưa các tiến bộ về điều khiển và giám sát tập trung vào áp dụng để tăng hiệu quả giám sát, điều hành sản xuất; áp dụng các giải pháp quản lý phân xưởng bằng hệ thống chấm công kiểm soát người tự động ra vào khai trường và phần mềm phục vụ khoán chi phí tới từng công trường, phân xưởng;

+ Hoàn thiện sơ đồ công nghệ và làm chủ dây chuyền sản xuất lò chợ cơ giới hóa đảm bảo đạt và vượt công suất thiết kế;

+ Thiết kế và lắp đặt đưa vào sử dụng tuyến băng tải vận tải dốc xuống 23 độ phục vụ công tác vận tải than từ -150 xuống -300 xong trước quý III năm 2016.

**3- Ông Chu Duy Hải – Kế toán trưởng (người được HĐQT ủy quyền)  
trình Đại hội các báo cáo:**

a) Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đã kiểm toán

*Đơn vị: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.819.743.233.261	2.245.210.084.063
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DVụ	1.819.743.233.261	2.245.210.084.063
3	Giá vốn hàng bán	1.464.832.841.114	1.858.985.402.387
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DVụ	354.910.392.147	386.225.675.826
5	Doanh thu hoạt động tài chính	194.147.207	11.003.511.541
6	Chi phí tài chính	136.443.873.573	155.499.587.699
7	Chi phí bán hàng	42.619.656.385	35.344.140.361
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	135.065.265.855	169.905.490.768
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	40.975.743.541	36.478.974.389
10	Thu nhập khác	13.851.475.655	8.732.529.724
11	Chi phí khác	7.797.695.464	5.563.965.144
12	Lợi nhuận khác	6.053.780.191	3.168.564.580
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	47.029.523.732	39.647.538.969
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10.472.789.241	8.727.520.773
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	36.556.734.491	30.920.018.196
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	954.65	854.98
17	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (đồng)	800	700

Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2015

**+ Bảng tài sản:**

*Đơn vị: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>255.976.557.281</b>	<b>218.384.532.058</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	577.237.880	657.908.253
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	61.425.869.489	41.679.454.617
4	Hàng tồn kho	132.520.686.938	120.076.974.288
5	Tài sản ngắn hạn khác	61.452.762.974	55.970.194.900
	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2.392.187.011.484</b>	<b>2.982.020.078.567</b>
7	Tài sản cố định	1.435.660.215.862	1.872.583.567.829
9	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
10	Tài sản dài hạn khác	956.526.795.622	1.109.436.510.738
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.648.163.568.765</b>	<b>3.200.404.610.625</b>

**Bảng nguồn vốn:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.393.778.822.335</b>	<b>2.942.081.050.526</b>
1	Nợ ngắn hạn	611.439.706.148	423.296.919.778
2	Nợ dài hạn	1.782.339.116.187	2.518.784.130.748
	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>254.384.746.430</b>	<b>258.323.560.099</b>
1	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	232.066.210.000	254.151.990.000
2	Vốn khác của Chủ sở hữu		
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
4	Quỹ đầu tư phát triển	22.318.536.430	4.171.570.099
5	Quỹ dự phòng tài chính		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.648.163.568.765</b>	<b>3.200.404.610.625</b>

*3. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
-----	----------	-----	----------	----------

<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>	<b>%</b>		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		9.67	6.82
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		90.33	93.18
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	<b>%</b>		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		90.39	91.93
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		9.61	8.07
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>	<b>Lần</b>		
	Khả năng thanh toán nợ		1.11	1.09
	Khả năng thanh toán dài hạn		1.26	1.18
	Khả năng thanh toán nhanh		0.52	0.515
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	<b>%</b>		
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		2.01	1.38
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		14.37	12.02
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		1.38	0.97

b) Mức cổ tức thanh toán năm 2015 trả cho các cổ đông là 7% (*Bảy phần trăm*)/Vốn điều lệ ; Mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông dự kiến từ 5% (*Năm phần trăm*) trở lên/ Vốn điều lệ

c) Mức thù lao thanh toán hằng tháng cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2015 theo Phụ lục II, Bảng 2- Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và tình hình kiêm nhiệm chức vụ của cán bộ, cách tính số tiền thù lao hằng tháng như sau: Tổng cộng cả năm 2015: 492.000.000 đ

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng/01 người
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x 20% = 5.400.000
2	Ủy viên HĐQT	23.000.000 đ x 20% = 4.600.000
3	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000 đ x 20% = 4.600.000
4	Ủy viên BKS + Thư ký	21.000.000 đ x 20% = 4.200.000

Mức tiền thù lao thanh toán cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016 được tính như năm 2015. Mức cổ tức này sẽ thay đổi khi Luật pháp có quy định khác.

4- Ông Nguyễn Văn Trịnh báo cáo Đại hội về quản trị và hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT, hoạt động của Ban giám đốc, Kế toán trưởng năm 2015.

a) Hoạt động của HĐQT. Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng thẩm quyền được quy định trong Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Các vấn đề Giám đốc trình, đều được HĐQT tổ chức họp và phê duyệt kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật không gây trở ngại cho điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Các cuộc họp đảm bảo dân chủ, minh bạch, ý chí thống nhất cao, nên các vấn đề đưa ra được các thành viên biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ 100%. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đảm bảo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm trước, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, HĐQT luôn chủ động và nêu cao sự phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy và Giám đốc Công ty. Đồng thời, quan tâm và thực hiện đầy đủ các yêu cầu đúng pháp luật, đúng điều lệ của Ban kiểm soát trong hoạt động kiểm soát.

Năm 2015, các thành viên HĐQT thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không thành viên nào vi phạm pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

b) Hoạt động của từng thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Vì vậy, để phát huy vai trò và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên, HĐQT ra quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Quá trình hoạt động, các thành viên đã nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động trong công việc, bám sát nhiệm vụ, tăng cường hoạt động giám sát, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao,

- Tổng số phiên họp HĐQT năm 2015, HĐQT họp 19 phiên, ban hành 19 Nghị quyết. 47 quyết định

- Nội dung chính của phiên họp để ban hành 47 quyết định: Phê duyệt nhiều nội dung, trong đó có một số nội dung cơ bản sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2015.

- Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn cổ phần từ 232.066.210.000 VND lên 254.151.990.000 VND (Hai trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 25.415.199 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

- Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu số 43 và Nghị định 63 của Chính phủ.

- Xây dựng phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động cán bộ và quy hoạch công tác cán bộ giai đoạn 2015 - 2020.

- Phê duyệt ban hành 06 Quy chế và 01 quy định để quản lý Công ty.

- Triển khai thực hiện các văn bản có liên quan đến doanh nghiệp do Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, Ban ngành Trung ương; cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương và của Tập đoàn TKV.

c) Đánh giá của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các phó giám đốc: Triển khai đầy đủ, kịp thời nghị quyết của Đại HĐCĐ, HĐQT; Tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu chủ yếu của KHSXKD năm 2015;



thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước...; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện KH đầu tư phù hợp với từng giai đoạn, nhằm phát huy hiệu quả đầu tư và tiết kiệm đầu tư, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 để đưa từng hạng mục của dự án vào hoạt động; tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ CGH lò chợ nhằm tăng năng suất lao động, tăng sản lượng khai thác, giảm lao động trực tiếp và gián tiếp. Vận động các đơn vị, cá nhân trong Công ty phát huy sáng kiến hợp lý hóa SX để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm; duy trì đủ số lượng sản phẩm để đáp ứng KH tiêu thụ

Thực hiện tốt phòng ngừa thiên tai, đặc biệt trong đợt mưa lịch sử vào cuối tháng 7 đầu tháng 8/2015; Chủ động trong công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020; tổ chức, sắp xếp lại tổ chức, giảm lao động gián tiếp; thực hiện điều động, bổ nhiệm cán bộ đúng trình tự, thủ tục và quy chế tổ chức cán bộ của Công ty nhằm phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ.

d) Đánh giá đối với Kế toán trưởng: Kế toán trưởng thực hiện chức trách nhiệm vụ, được giao theo quy định của pháp luật và của Công ty. Hạch toán kế toán, lập báo cáo thống kê đầy đủ, chi trả chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động kịp thời và đúng chế độ.

Hạch toán chi phí sản xuất và chi phí đầu tư XD CB theo đúng đối tượng hạch toán theo chế độ kế toán và theo quy định hạch toán kế toán nội bộ của Tập đoàn, Sắp xếp thanh toán mua vật tư thiết bị kịp thời không để gây trở ngại cho sản xuất. Chủ động nguồn vốn cho các dự án đầu tư khác không để chậm trễ ảnh hưởng tới việc thi công, mua sắm thiết bị các dự án.

Các khoản chi phí trong năm thực hiện kịp thời, đúng chế độ không để xảy ra việc chi không đúng chế độ chính sách và hạch toán sai nguồn. Chi trả nợ gốc và lãi vay đến hạn kịp thời, không để nợ quá hạn xảy ra. Chỉ đạo công tác hạch toán, cân đối tài chính, bảo toàn và phát triển nguồn vốn; Thực hiện thanh toán cổ tức kịp thời

Vì vậy, Báo cáo tài chính năm 2015 sau kiểm toán không có khoản nào bị ngoại trừ.

e) Phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 của HĐQT

- Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Thực hiện các công việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 giao cho HĐQT theo đúng trình tự, thủ tục của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

- Rà soát các quy chế nếu không còn phù hợp thì sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với pháp luật với quy chế của Tập đoàn TKV và phù hợp với tình hình quản lý của Công ty. Tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đối với Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty; đảm bảo đầy đủ các quyền của cổ đông và người đại diện cổ đông.

- Từng bước sắp xếp lại Bộ máy tổ chức; xây dựng KH chương trình đào tạo đội ngũ cán bộ tinh thông chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề; Xây dựng kế hoạch về quản trị chi phí, nhân sự, tài chính và quản trị rủi ro; tăng cường quản lý, tiết kiệm chi phí; tiết kiệm trong Đầu tư; đổi mới công nghệ; cơ giới hóa trong đào lò, trong Khai thác và vận chuyển than, vận chuyển người, vận chuyển nguyên vật liệu để nâng cao năng suất lao động; thực hiện bảo vệ tài nguyên và các tài sản khác; Thực hiện lao động phải an toàn; thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với người lao động và tiếp tục chăm lo đời

vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Tiếp tục lắng nghe các ý kiến tham gia của cổ đông để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc Công ty theo đúng Quy chế phối hợp đã ban hành, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong công tác lãnh đạo hoạt động SXKD của Công ty, nhằm phát huy trí tuệ tập thể, phấn đấu tối đa hóa các khoản lợi nhuận hợp lý cho Công ty theo “Mục tiêu hoạt động của Công ty” đã nêu trong Điều lệ.

5. Ông Phạm Hồng Hạnh trình bày Báo cáo miễn nhiệm thành viên HĐQT và chấp nhận thành viên HĐQT thay thế.

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Ngô Thế Phiệt, Vũ Thanh Nhân và đề nghị Đại hội chấp nhận ông Trần Mạnh Cường, Trương Ngọc Linh là thành viên HĐQT thay thế.

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Phạm Hồng Hạnh vì ông Hạnh có đơn xin từ chức gửi đến trụ sở Công ty;

Biểu quyết:

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

- Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Trần Thị Kim Loan.

Biểu quyết:

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

6. Ông Phạm Văn Phấn – Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử phổ biến nguyên tắc đề cử bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT; 01 thành viên BKS.

Ông Nguyễn Văn Trịnh là người đại diện theo ủy quyền của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam đề cử ông Đinh Trung Kiên để bầu vào HĐQT và đề cử ông Bùi Hữu Đăng để bầu làm thành viên BKS.

Đại hội chốt 02 ứng viên nêu trên để bầu cử.

Biểu quyết:

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

7. Ông Phạm Văn Phấn – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn nguyên tắc bầu dồn phiếu. Đại hội thực hiện việc bỏ phiếu.

8. Bà Trần Thị Kim Loan – Trưởng ban kiểm soát trình các báo cáo sau

a) Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015

- Công tác hạch toán kế toán : Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo Tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2015 Về cơ bản phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật Nhà

nước và văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Về số liệu báo cáo tài chính năm 2015 : Ban Kiểm soát công ty nhất trí với số liệu báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty lập đã được công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số 42/2016/BCKT-PKF-VPC ngày 23 tháng 3 năm 2016.

- Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán như sau :

+Hệ số bảo toàn vốn:

Nguồn vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2015 là: 258.323,5 triệu đồng, tăng so với số đầu năm 3.938,8 triệu đồng.

Hệ số bảo toàn vốn : 1,02 lần. Như vậy tại thời điểm 31/12/2015 Công ty bảo toàn và phát triển được vốn.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn:

Nợ phải trả thời điểm 31/12/2015 là: 2.942.081 triệu đồng tăng so với số đầu năm 548.302 triệu đồng.

Hệ số nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu: 11,39 lần tăng so với đầu năm 1,98 lần;

Công ty thực hiện hệ số nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu cao và tăng so với đầu năm chủ yếu là do trong năm 2015 Công ty vay dài hạn để thực hiện đầu tư (dư vay dài hạn cuối năm 2.417.709 triệu đồng tăng so với đầu năm 635.370 triệu đồng).

+ Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2015: 218.385 triệu đồng, giảm so với đầu năm 37.592 triệu đồng,

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2015: 423.297 triệu đồng giảm so với đầu năm 188.142 triệu đồng .

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn : 0,52 lần tăng so với đầu năm 0,1 lần

Công ty có hệ số khả năng thanh toán hiện thời < 1 lần Cho thấy tại thời điểm 31/12/2014 Công ty chưa đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn.

Nguyên nhân Công ty chưa đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn chủ yếu là do Công ty đầu tư tài sản thiếu nguồn cụng cụ như sau :

Tại thời điểm 31/12/2015 Công ty có giá trị còn lại của TSCĐ và đầu tư XDCB dở dang là 2.827.604 triệu đồng tăng so với đầu năm 563.756 triệu đồng.

Nguồn hình thành tài sản từ các nguồn vốn: 2.676.033 triệu đồng bao gồm Vốn của chủ sở hữu: 258.323,5 triệu đồng; Vay và nợ dài hạn: 2.417.709 triệu đồng.

Tài sản đầu tư thiếu nguồn 151.571 triệu đồng, giảm so với đầu năm 75.553 triệu đồng.

Trong năm 2015 Công ty đã thực hiện vay vốn dài hạn để bù đắp giá trị đầu tư tài sản, tài sản thiếu nguồn đã giảm so với đầu năm.

b) Kết quả giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

- Hoạt động HĐQT: Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty đã không ngừng nỗ lực chỉ đạo công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết đưa ra nhiều giải pháp để sản xuất kinh doanh có lãi, than tiêu thụ đạt phẩm cấp để kịp thời tiêu thụ , tiết kiệm chi phí đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2015 mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các cổ đông.

cụ thể như sau:

HDQT đã thực hiện theo quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin và các quy định của Pháp luật.

HDQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HDQT đối với giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2015, HDQT đã tổ chức họp 19 phiên, ban hành 19 nghị quyết, quyết định với các nội dung chủ yếu tập trung cho hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ tốt cho SXKD của công ty.

- Về hoạt động của Ban giám đốc điều hành:

Ban giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông công ty và các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Ban Giám đốc điều hành Công ty đã không ngừng phát huy nội lực, điều hành hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2015. Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH thực hiện 2015: 15,53%/KH: 13,06 % bằng 118,91 % kế hoạch.

Năm 2015 HDQT và Ban giám đốc điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của Công ty, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích cho Công ty cũng như quyền lợi cho các Cổ đông.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã họp thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2015.

Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau kiểm soát Ban kiểm soát đều có biên bản làm việc và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Tập đoàn TKV.

Từng thành viên Ban kiểm soát công ty đã thực hiện nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu góp phần để hoạt động của ban kiểm soát ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2015 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về HDQT và Ban giám đốc điều hành.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty; có được kết quả đó ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự nhiệt tình hỗ trợ phối hợp rất hiệu quả của các thành viên HDQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng chức năng quản lý của công ty và của các cổ đông.

c) Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016  
Đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty:  
Tên công ty: Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam  
Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân Trung, Quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Giao cho Giám đốc Công ty thống nhất mức phí và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam. Nếu thỏa thuận không thành, đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán khác có trong danh sách của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

### **9. Ông Phạm Hồng Hạnh - Ủy viên HĐQT trình đại hội báo cáo sau:**

- Nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ để phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 của Quốc hội và kèm theo ý kiến bằng văn bản của Đại diện cổ đông Tập đoàn CN Than-Khoáng sản Việt Nam về sửa đổi, bổ sung Điều lệ, trong đó có những nội dung quan trọng sau:

\* **Phần mở đầu:** Phần này được viện dẫn tại điểm 2 như sau “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được xây dựng trên cơ sở Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014”, là để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.

#### **\* Sửa đổi, bổ sung một số điều cụ thể**

**(1) Điều 15** của Điều lệ mới bổ sung khoản 7,8,9 có nội dung sau:

Khoản 7. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- b) Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp;
- c) Cổ đông nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ không được cử vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quản lý và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại công ty khác;

Khoản 8. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền cho tổ chức hoặc cá nhân thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý của tổ chức cử người đại diện theo ủy quyền hoặc theo yêu cầu của cá nhân ủy quyền

Khoản 9. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

#### **(2) Điều 16. Thay đổi các quyền**

- Điều lệ cũ quy định: Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất **65%** cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất **75%** quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.

- Điều lệ mới quy định: Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất **51%** cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất **65%** quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.

### **(3) Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

- Khoản 2- Điều lệ cũ quy định: Người triệu tập đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông...

- Điều lệ mới nay sửa đổi, bổ sung như sau: Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: Chuẩn bị và chốt danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;

### **(4) Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Điều lệ cũ quy định: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- Điều lệ mới quy định: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **(5) Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Khoản 3 và khoản 4 -Điều lệ mới sửa đổi, bổ sung như sau:

Khoản 3. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
- d) Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

d) Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được

ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

e) Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;

g) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

Khoản 4. Nghị quyết về các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ **51%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông trừ các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều này:

**(6) Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Khoản 1- sửa đổi, bổ sung như sau:

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty (trừ các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ này phải được biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông). Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.

**(7) Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Khoản 3 sửa đổi, bổ sung như sau:

Các cuộc họp bất thường.

Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập;

b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên điều hành của Hội đồng quản trị;

d) Các trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

**(8) Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát**

Khoản 4 sửa đổi, bổ sung như sau: Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty,

Khoản 5 sửa đổi, bổ sung như sau.

Về giới thiệu, đề cử vào Ban kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

**(9) Bổ sung điều 43 vào Điều lệ như sau**

**Điều 43 - Nguồn bổ sung vốn điều lệ**

Công ty được bổ sung vốn điều lệ từ các nguồn theo quy định, trình tự và thủ tục bổ sung vốn điều lệ Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật

- Báo cáo và xác định tỷ lệ sở hữu CP của nhà đầu tư nước ngoài tối đa không quá 49%/VĐL của Công ty (người đại diện cho cổ đông Tập đoàn Than-Khoáng sản Việt Nam (TKV) đề nghị tối đa là 35%.

- Ông Phạm Hồng Hạnh báo cáo Đại hội về mức lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Công ty: Xếp bậc ½, hệ số 5,98 (ngạch lương phó giám đốc doanh nghiệp Hạng I- Bảng lương của giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng)

10. Đại hội giải lao 15 phút.

Ông Phạm Văn Phần – Báo cáo Đại hội về việc: Sau giờ giải lao có 03 người dự họp vắng mặt tại phòng họp Đại hội.

- Ông Trần Ngọc Quyết (Mã số 074), sở hữu 2.100 CP
- Ông Nguyễn Tất Vinh (Mã số 061), sở hữu 1.672 CP
- Bà Vũ Thị Chi Ngân (Mã số 062), sở hữu 2.460 CP

6.232 CP

Tổng cộng: 6.232 phần không tham gia biểu quyết các báo cáo tại Đại hội.

Số người dự họp còn lại sau giải lao là 69 người sở hữu và đại diện sở hữu 20.535.844 cổ phần chiếm 80,825% tổng số cổ phần của Công ty.

11. Ông Nguyễn Văn Trịnh: Điều hành việc thảo luận và phát biểu của các cổ đông và người đại diện.

- Người đại diện cổ đông Tập đoàn TKV (ông Nguyễn Văn Trịnh) phát biểu và đề nghị đại hội xem xét chấp thuận bổ sung các ý kiến sau để sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ.

+ Sửa đổi điểm o, khoản 2, điều 14 - Điều lệ như sau: “giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty...” Thay cho 20% của bản dự thảo.

+ Sửa đổi điểm m, khoản 3 – Điều 25 – Điều lệ: Bổ sung cụm từ “Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được ký giữa Công ty và những đối tượng quy định tại khoản 1, điều 162, Luật Doanh nghiệp”

+ Sắp xếp lại trình tự và bổ sung điều 23 như sau:

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần của nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

(1). Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

(2). Trình tự, thủ tục ra nghị quyết và nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp đại hội đồng cổ



đồng bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

12. Ông Phạm Văn Phần Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS, kết quả như sau:

- Ông **Đình Trung Kiên**: 20 536 495 phiếu bầu làm thành viên HĐQT đạt 99,97% phiếu bầu của cổ đông và người đại diện tham dự Đại hội

- Ông **Bùi Hữu Đăng** phiếu bầu làm thành viên BKS: 20 536 495 phiếu bầu làm thành viên HĐQT đạt 99,97% phiếu bầu của cổ đông và người đại diện tham dự Đại hội.

Như vậy, ông Đình Trung Kiên trúng cử vào thành viên HĐQT; ông Bùi Hữu Đăng trúng cử vào Ban kiểm soát công ty.

13. Kết quả biểu quyết: Việc tính tỷ lệ biểu quyết trên cơ sở tổng số cổ phần của người tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết (69 người sở hữu và đại diện sở hữu 20 535.844 cổ phần chiếm 80,825% tổng số cổ phần của Công ty.

(1) Biểu quyết: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin, trong đó bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau do Giám đốc Công ty trình bày. Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KHSXKD năm 2016 khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến SXKD có sự thay đổi và ủy quyền cho HĐQT thực hiện vay vốn để thực hiện hoàn thành dự án Đầu tư khai thác phân dưới mức -50 Mô Than Hà Lâm- Công ty Than Hà Lâm.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(2) Biểu quyết Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(3) Biểu quyết: Mức cổ tức thanh toán năm 2015 trả cho các cổ đông là 7% (*Bây phần trăm*)/Vốn điều lệ

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(4) Mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông dự kiến từ 5% trở lên (*năm phần trăm*)/ Vốn điều lệ.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(5) Biểu quyết: Mức tiền thù lao thanh toán cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2015 theo báo cáo.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(6) Mức thù lao thanh toán cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016 theo báo cáo.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(7) Biểu quyết: Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2015 và đánh giá hoạt động của cán bộ quản lý khác

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(8) Biểu quyết: Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Ngô Thế Phiệt và Vũ Thanh Nhân

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(9) Chấp thuận thành viên HĐQT đối với ông Trần Mạnh Cường.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(10) Chấp thuận thành viên HĐQT đối với ông Trương Ngọc Linh

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(11) Biểu quyết Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và hoạt động của BKS năm 2015

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(12) Biểu quyết: Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính năm 2014

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(13) Biểu quyết: Báo cáo của BKS về kết quả thẩm định báo cáo tài chính

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(14) Biểu quyết : Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty:

Tên công ty: Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(15) Biểu quyết sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo dự thảo và tán thành ý kiến tham gia bằng văn bản và ý kiến phát biểu tại Đại hội của người đại diện cho cổ đông Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam về sửa đổi, bổ sung điều lệ.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(16) Biểu quyết báo cáo xác định tỷ lệ sở hữu CP của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty: Tối đa 35%/VĐL Công ty

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(17) Biểu quyết thông qua báo cáo xác định tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách.

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(18) Ông Phạm Văn Tác - Thư ký: Trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

(19) Ông Nguyễn Văn Trịnh xin ý kiến Đại hội về nội dung Biên bản (không ai có ý kiến bổ sung)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua biên bản đại hội

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(20) Ông Nguyễn Văn Trịnh xin ý kiến Đại hội về nội dung dự thảo Nghị quyết (không ai có ý kiến bổ sung) và đồng ý thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội

Tán thành	Phản đối	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(21) Chủ tọa: Bế mạc Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin kết thúc hồi 11h30 cùng ngày.

Toàn văn biên bản đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên - Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin năm 2016; 100% số phiếu biểu quyết tại Đại hội biểu quyết tán thành./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Phạm Văn Tác**



**Nguyễn Văn Trịnh**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị